

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày 06 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST – HS ngày 05/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất số: 02/2020/HSST ngày 18/3/2010; Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ 2 số 08/2020/HSST QĐ ngày 16/4/2010 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Tuấn V - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1990 tại huyện L, tỉnh T; Nơi ĐKNK và chỗ ở: Thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn L – sinh năm 1958 và bà Võ Thị Q – sinh năm 1968 đều trú tại xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có vợ: Hồ Thị Thu H – sinh năm 1989; con: có hai đứa con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và cho ăn học hết lớp 7/12 thì ở nhà lao động phụ giúp gia đình. Năm 2012 lập gia đình và sinh sống tại địa phương sau đó hợp đồng lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Lê Hà Anh cho đến ngày phạm tội. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 22/01/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Thế T, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn Y, xã N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2020 Phan Tuấn V, trú tại thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe ô tô tải, BKS: 73C – 030.05 đi từ cửa khẩu Cha Lo huyện M về thị xã Đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Vũ điều khiển xe ô tô tải đi đến Bãi Dinh thuộc địa phận xã H, huyện M thì gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) đứng một bên đường, hỏi mua ma túy (loại hồng phiến) để sử dụng. Người đàn ông đó đồng ý bán cho V 20 viên ma túy (loại hồng phiến) được bỏ trong hai ống nhựa trong suốt, mỗi ống có chứa 10 viên ma túy (loại hồng phiến) với giá 600.000đ. Sau khi mua được ma túy (loại hồng phiến) V cất vào túi quần bên phải phía trước rồi tiếp tục điều khiển xe đi về thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đến địa phận tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật nói trên.

Tại Bản kết luận giám định số 99/GĐ-PC09 ngày 30/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 20 (hai mươi) viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược được niêm phong trong phong bì giấy, dán kín các mép dán, có các chữ ký của những người liên quan và được đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình được ghi ký hiệu trên phong bì niêm phong là (mẫu số 01) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa gửi trưng cầu là ma túy có tên gọi Methamphetamine có khối lượng là 1,909g (một phẩy chín không chín gam).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 20 (hai mươi) viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,909g (một phẩy chín không chín gam), Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,096g (không phẩy không trăm chín sáu gam) và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa một phong bì ghi số 99/GĐ-PC 09, đã được niêm phong dán kín, có 03 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,813g (một phẩy tám một ba gam) mẫu ký hiệu A.

- 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng, loại xe tải có mui, số loại HHC26033, số máy: 603378077659, số khung: L4X8E8811713, BKS: 73C-030.05 (xe đã qua sử dụng).

- 01 (một) giấy phép lái xe, số: 440126003264, hạng A1, C mang tên Phan Tuấn V.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định, số: 9790905 của xe ô tô, biển kiểm soát: 73C-030.05.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 000457 của xe ô tô, biển kiểm soát 73C-030.05.

Xử lý vật chứng: Ngày 12/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Thế T (là người đại diện hợp pháp cho

Công ty trách nhiệm hữu hạn Lê Hà Anh, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình) gồm: Một xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng, BKS: 73C- 030.05; một giấy chứng nhận kiểm định số: 9790905 và một chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 000457 của xe ô tô, biển kiểm soát: 73C- 030.05.

Bản cáo trạng số: 12/CT – VKSTH – HS ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Phan Tuấn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố Phan Tuấn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Phan Tuấn V từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2020. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01(một) phong bì ghi số 99/GĐ-PC 09 đã được niêm phong dán kín, có 03 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,813gam (một phẩy tám một ba gam) mẫu ký hiệu A; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Phan Tuấn V 01 (một) giấy phép lái xe, số: 440126003264, hạng A1, C mang tên Phan Tuấn V. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Phan Tuấn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của Phan Tuấn V: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 22/01/2020 tại tiểu khu T, thị trấn L, huyện

H, tỉnh Quảng Bình và lời khai của những người chứng kiến cũng như lời khai của Phan Tuấn V trong quá trình điều tra đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tang vật đã thu được cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2020 Phan Tuấn V điều khiển xe ô tô tải, BKS: 73C – 030.05 đi từ cửa khẩu Cha Lo huyện M về thị xã Đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Vũ điều khiển xe ô tô tải đi đến Bãi Dinh thuộc địa phận xã D, huyện M thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể đứng một bên đường, hỏi mua ma túy để sử dụng. Người đàn ông đó đồng ý bán cho Vũ 20 viên ma túy được bỏ trong hai ống nhựa trong suốt, mỗi ống có chứa 10 viên ma túy với giá 600.000đ. Sau khi mua được ma túy V cất vào túi quần bên phải phía trước rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật nói trên. V khai nhận số viên nén này là ma túy loại hồng phiến mua về để sử dụng. Kết quả giám định 20 viên nén hình trụ tròn dạng thuốc Tân được là chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,909g (một phẩy chín không chín gam). Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Phan Tuấn V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như nội dung bản cáo trạng số: 12/CT – VKSTH – HS ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tuấn V đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy, hành vi đó là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử cũng nhất trí với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa chữa lỗi lầm của mình sớm trở thành con người tốt có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người phạm tội đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu hoàn cảnh gia đình khó khăn con còn nhỏ nên cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình phù hợp với chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy: Phan Tuấn V khai đã mua của một người đàn ông ở Bãi Dinh thuộc địa phận xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đang tiến hành

xác minh làm rõ khi có kết quả sẽ giải quyết sau vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 20 (hai mươi) viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,909g (một phẩy chín không chín gam), Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,096g (không phẩy không chín sáu gam) và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa một phong bì ghi số 99/GĐ-PC 09, đã được niêm phong dán kín, có 03 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,813gam (một phẩy tám một ba gam) mẫu ký hiệu A. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Còn chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng, loại xe tải có mui, số loại HHC26033, số máy: 603378077659, số khung: L4X8E8811713, BKS: 73C- 030.05 (xe đã qua sử dụng); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định, số: 9790905 của xe ô tô, biển kiểm soát: 73C- 030.05; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 000457 của xe ô tô, biển kiểm soát 73C- 030.05. Ngày 12/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Thế T (là người đại diện hợp pháp cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Lê Hà Anh có địa chỉ tại: Tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình) đã nhận xe ô tô và các loại giấy tờ trên đầy đủ. Quá trình điều tra không yêu cầu gì, tại phiên tòa vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng giấy phép lái xe, số: 440126003264, hạng A1, C mang tên Phan Tuấn Vũ. Giấy phép lái xe ô tô này quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã làm rõ chủ sở hữu là Phan Tuấn V được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp hợp pháp đúng tên, tuổi địa chỉ của người sở hữu và sử dụng vì vậy áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Phan Tuấn V được tiếp tục sở hữu.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Phan Tuấn Vũ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Tuấn V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Tuấn V 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/01/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Tuấn V 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu hủy.

- 01(một) phong bì ghi số 99/GĐ-PC 09, đã được niêm phong dán kín, có 03 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,813gam (một phẩy tám một ba gam) mẫu ký hiệu A.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Phan Tuấn V 01 (một) giấy phép lái xe số: 440126003264, hạng A1, C mang tên Phan Tuấn V.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2020 giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Phan Tuấn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/5/2020 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Ông Lê Thế T kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã N, huyện N, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Dân